

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

[...], ngày [...] tháng [...] năm [...]

HỢP ĐỒNG GIA CÔNG HÀNG HÓA

Số: [...]

Bên Đặt Gia Công: [...]

Trụ sở chính: [...]

Mã số thuế: [...]

GCNĐKKD số: [...] được cấp bởi: [...] Cấp ngày: [...] / [...] / [...]

Điện thoại: [...] Fax: [...]

Đại diện bởi: [...] Chức vụ: [...]

Sau đây được gọi là “Bên A”.

Bên Nhận Gia Công: [...]

Trụ sở chính: [...]

Mã số thuế: [...]

GCNĐKKD số: [...] được cấp bởi: [...] Cấp ngày: [...] / [...] / [...]

Điện thoại: [...] Fax: [...]

Đại diện bởi: [...] Chức vụ: [...]

Sau đây được gọi là “Bên B”.

Bên A và Bên B (sau đây gọi riêng là “Bên” và gọi chung là “Các Bên”) đồng ý ký kết Hợp Đồng Mua bán hàng hóa (“Hợp Đồng”) với những điều khoản như sau:

Điều 1. Tên hàng, số lượng, giá cả gia công, lịch xuất hàng

1.1 Bên B đồng ý gia công các sản phẩm theo yêu cầu của Bên A như sau:

STT	Tên hàng	Mô tả	Quy cách bao gói	Số lượng	Đơn giá (VNĐ)	Thành tiền (VNĐ)	Ngày giao nguyên, vật liệu (nếu có)	Ngày xuất hàng thành phẩm
1								
2								
Tổng cộng								

1.2 Toàn bộ nguyên liệu, vật liệu cần thiết cho quá trình sản xuất các sản phẩm theo Hợp Đồng này do Bên A/Bên B cung cấp (tùy các Bên thỏa thuận).

1.3 Số lượng giao thực tế được phép sai lệch (+/-) [...] % số hàng đã đặt cho 1 lần giao hàng.

1.4 Trường hợp giá nguyên liệu, vật liệu có biến động tăng cao, Bên A thay đổi về tăng giá thì phải thông báo trước cho Bên B trước [...] ngày. Bên A cần cung cấp cho Bên B các giấy tờ chứng minh sự thay đổi đó (*áp dụng với trường hợp Bên A là Bên cung cấp nguyên liệu, vật liệu*).

Điều 2. Chất lượng, quy cách và xuất xứ

2.1 Quy cách và chất lượng của hàng hóa phải phù hợp với các Thỏa Thuận Về Quy Cách, Tiêu Chuẩn, Phê Duyệt và Kiểm Tra được thống nhất bằng văn bản giữa hai Bên.

2.2 Bên A có quyền quyết định mọi thay đổi về mặt kỹ thuật trong quá trình sản xuất. Nếu có phát sinh công đoạn Bên A phải trả thêm thù lao gia công cho Bên B.

2.3 Mẫu sản phẩm sẽ được Bên A sản xuất thử và được Bên B ký duyệt chấp thuận. Mẫu được Bên B ký duyệt chấp thuận sẽ là tiêu chuẩn để Bên B làm căn cứ nhận hàng.

2.4 Hàng hóa thành phẩm phải được phân loại, đóng gói đồng nhất và phải được ghi rõ trên bao bì tên hàng hóa, số lượng, số lô/đợt và ngày sản xuất trước khi giao hàng.

Điều 3. Nguyên liệu, vật liệu

[Các bên có thể thỏa thuận nguyên liệu, vật liệu sẽ do Bên A giao hoặc do Bên B cung ứng]

[Lựa chọn 1]

3.1 Bên A sẽ giao nguyên liệu, vật liệu cho Bên B tại [...]. Khi nhận nguyên liệu, vật liệu, Bên B kiểm tra thật kỹ trước khi ký xác nhận số lượng thực nhận, Bên B phải chịu trách nhiệm bảo quản, mọi sự hư hỏng mất mát Bên B phải bồi thường cho Bên A kể từ thời điểm hàng hóa

được chuyển giao cho Bên B. Việc giao nhận được lập biên bản có xác nhận của đại diện hai Bên. Trong trường hợp phát hiện thiếu nguyên liệu, vật liệu, Bên B phải gửi văn bản thông báo để Bên A cử nhân viên xác định lại số lượng thiếu. Giới hạn trong vòng ngày kể từ ngày Bên B nhận nguyên liệu, vật liệu nếu không thông báo xem như đủ. Nếu Bên A không giải quyết trường hợp thiếu nguyên liệu, vật liệu thì Bên B có thể sản xuất giảm đi một số lượng thành phẩm tương ứng với số nguyên liệu, vật liệu bị giảm.

3.2 Trong vòng [...] ngày, kể từ ngày thanh lý đơn hàng gia công, Bên B phải hoàn trả lại toàn bộ nguyên liệu, phụ liệu, vật tư, phế liệu còn thừa cho Bên A.

[Lựa chọn 2]

Bên B thực hiện gia công bằng nguyên liệu, vật liệu do Bên B cung ứng. Chi phí mua nguyên vật liệu được cộng vào phí dịch vụ gia công.

Điều 4. Phương thức và thời hạn thanh toán

4.1 Phương thức thanh toán: Bên B thanh toán bằng tiền Việt Nam trực tiếp hoặc thông qua hình thức chuyển khoản vào tài khoản của Bên A. Trường hợp thanh toán bằng hình thức chuyển khoản thì theo các thông tin dưới đây:

Chủ tài khoản: [...]

Tài khoản số: [...]

Tại Ngân hàng : [...]

Thời hạn thanh toán: [...]

[Lựa chọn 1]

Bên B thanh toán một lần 100% giá trị Hợp Đồng sau [...] ngày kể từ ngày nhận đủ hàng đúng theo Hợp Đồng và bộ chứng từ thanh toán ở Điều 5 khoản 5.3

[Lựa chọn 2]

Thanh toán nhiều lần

Lần 1: [...]

Lần 2: [...]

[...]

4.2 Trong trường hợp đã đến hạn thanh toán mà Bên B chưa thanh toán dứt điểm cho Bên A thì Bên B phải thanh toán phần lãi trên số tiền quá hạn thanh toán cho Bên A theo lãi suất nợ quá hạn của Ngân hàng Vietcombank tại thời điểm phát sinh nợ quá hạn.

Điều 5. Phương thức giao nhận hàng thành phẩm

5.1 Địa điểm giao hàng: [...]

5.2 Thời gian giao hàng thành phẩm: thỏa thuận tại Điều 1. Trường hợp có sự thay đổi về thời gian giao hàng thì phải có sự chấp thuận bằng văn bản của đại diện hai Bên.

5.3 Chứng từ giao hàng:

a. Phiếu giao hàng

b. Hóa đơn GTGT

5.4 Phương thức giao nhận:

a. Khi giao nhận hàng thành phẩm, hai Bên sẽ lập biên bản xác nhận số lượng và chất lượng hàng thành phẩm. Nếu hàng thành phẩm thiếu số lượng hoặc không đạt chất lượng theo yêu cầu của Bên B thì Bên B có quyền không nhận hàng và yêu cầu Bên A bồi thường toàn bộ thiệt hại.

b. Bên B phải bồi thường cho Bên A toàn bộ chi phí nguyên liệu, phụ liệu theo đơn giá Bên A mua nguyên liệu, vật liệu đối với các sản phẩm kém chất lượng mà Bên A loại ra khi nhận hàng (áp dụng với trường hợp Bên A giao nguyên liệu, vật liệu cho Bên B).

5.5 Chi phí vận chuyển: Do Bên [...] chịu.

5.6 Chi phí bốc dỡ hàng hóa: Mỗi Bên chịu một đầu *(hoặc thỏa thuận khác)*.

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Bên A

6.1 Giao một phần hoặc toàn bộ nguyên liệu, vật liệu gia công theo đúng Hợp Đồng *(áp dụng với trường hợp Bên A giao nguyên liệu, vật liệu cho Bên B)*.

6.2 Nhận lại toàn bộ sản phẩm gia công, máy móc, thiết bị cho thuê hoặc cho mượn, nguyên liệu, phụ liệu, vật tư, phế liệu sau khi thanh lý Hợp Đồng gia công *(nếu có)*.

6.3 Cử người đại diện để kiểm tra, giám sát việc gia công tại nơi nhận gia công.

6.4 Chịu trách nhiệm đối với tính hợp pháp về quyền sở hữu trí tuệ của hàng hoá gia công, nguyên liệu, vật liệu, máy móc, thiết bị dùng để gia công chuyển cho Bên B.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Bên B

7.1 Bên B cam đoan và đảm bảo là một công ty có giấy phép kinh doanh hợp lệ, tồn tại hợp pháp và đang trong tình trạng kinh doanh tốt theo pháp luật Việt Nam. Bên B có giấy phép do cơ quan có thẩm quyền cấp để thực hiện việc gia công phù hợp với Hợp Đồng này.

7.2 Có trách nhiệm chuẩn bị nguyên liệu, vật liệu và đảm bảo chất lượng nguyên liệu, vật liệu để gia công cho Bên A *(áp dụng với trường hợp Bên B cung cấp nguyên liệu, vật liệu)*.

- 7.3 Giao hàng thành phẩm đúng thời hạn đã thỏa thuận trong Hợp Đồng. Trong trường hợp gặp sự cố ngoài sự chủ động của Bên B, Bên B phải thông báo cho Bên A lý do [...] ngày trước ngày giao hàng và hai Bên có thể gia hạn lại thời gian giao hàng thành phẩm. Trường hợp giao hàng thành phẩm chậm hơn so với thời gian đã thỏa thuận trừ trường hợp bất khả kháng thì Bên B sẽ chịu phạt 1%/ngày/trị giá lô hàng thành phẩm bị trễ hạn nhưng không quá 03 ngày.
- 7.4 Đảm bảo chất lượng sản phẩm theo đúng mẫu được Bên A chấp thuận.
- 7.5 Chịu trách nhiệm về kỹ thuật và chất lượng của hàng hóa gia công cho Bên A trong vòng [...] tháng kể từ ngày giao hàng.
- 7.6 Nhận thù lao gia công và các chi phí hợp lý khác.

Điều 8. Bảo mật

Mỗi Bên sẽ không tiết lộ bất cứ thông tin nào có nội dung bảo mật (bao gồm các bí mật thương mại, mẫu thiết kế, các mẫu và bất kỳ các thông tin nào có giá trị thương mại khác) liên quan đến Hợp Đồng này hoặc của Bên còn lại cho bất cứ Bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên còn lại, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác. Mỗi Bên cam kết có biện pháp phù hợp để đảm bảo rằng những nhân viên có liên quan của mình cũng tuân thủ quy định này và sẽ chịu trách nhiệm trong trường hợp có bất cứ hành vi nào vi phạm quy định này. Điều khoản này sẽ vẫn có hiệu lực kể cả sau khi Hợp Đồng này hết hạn hoặc chấm dứt.

Điều 9. Bất khả kháng

- 9.1 Bất khả kháng là những sự kiện khách quan nằm ngoài sự kiểm soát của các Bên bao gồm nhưng không giới hạn ở: động đất, bão, lũ lụt, gió lốc, sóng thần, lở đất, hỏa hoạn, chiến tranh hay đe dọa chiến tranh... hoặc các thảm họa khác không thể lường trước được; hoặc sự thay đổi của luật pháp bởi chính quyền Việt Nam.
- 9.2 Khi một Bên không thể thực hiện tất cả hay một phần của nghĩa vụ Hợp Đồng do sự kiện bất khả kháng gây ra một cách trực tiếp, Bên này sẽ không được xem là vi phạm Hợp Đồng nếu đáp ứng được tất cả những điều kiện sau:
- a. Bất khả kháng là nguyên nhân trực tiếp của sự gián đoạn hoặc trì hoãn việc thực hiện nghĩa vụ; và
 - b. Bên bị gặp phải sự kiện bất khả kháng đã nỗ lực để thực hiện nghĩa vụ của mình và giảm thiểu thiệt hại gây ra cho Bên kia bởi sự kiện bất khả kháng; và
 - c. Tại thời điểm xảy ra sự kiện bất khả kháng, Bên gặp phải sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay cho Bên kia cũng như cung cấp văn bản thông báo và giải thích về lý do gây ra sự gián đoạn hoặc trì hoãn thực hiện nghĩa vụ.

Điều 10. Hiệu lực và chấm dứt Hợp Đồng

10.1 Hợp Đồng này có hiệu lực từ [...] đến [...].

10.2 Hợp Đồng này sẽ chấm dứt trước thời hạn trong những trường hợp sau:

- a. Nếu các Bên đồng ý chấm dứt bằng văn bản.
- b. Nếu bất cứ vi phạm Hợp Đồng nào không được khắc phục trong thời hạn [...] ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu khắc phục từ Bên không vi phạm. Trong trường hợp này, Bên không vi phạm có quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng bằng cách gửi văn bản thông báo cho Bên vi phạm.
- c. Nếu sự kiện bất khả kháng kéo dài quá [...] ngày kể từ ngày phát sinh, Hợp Đồng này có thể được chấm dứt dựa trên văn bản thông báo của một Bên cho Bên còn lại.

Điều 11. Giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp có bất cứ mâu thuẫn nào phát sinh từ Hợp Đồng này, Các Bên sẽ ưu tiên giải quyết vấn đề bằng thương lượng. Nếu không thể giải quyết được trong vòng 30 ngày, vấn đề sẽ được giải quyết bởi Trung tâm Trọng tài Quốc tế Việt Nam (VIAC) theo quy tắc tổ tụng của Trung tâm này, địa điểm tiến hành giải quyết bằng trọng tài là thành phố Hồ Chí Minh. Bên thua kiện phải thanh toán tất cả các chi phí liên quan đến việc giải quyết tranh chấp cho Bên thắng kiện (bao gồm cả chi phí luật sư).

Điều 12. Điều khoản chung

Hợp Đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật Việt Nam.

12.1 Mọi sửa đổi hoặc bổ sung Hợp Đồng đều phải được lập thành văn bản và ký duyệt bởi người có thẩm quyền của mỗi Bên.

12.2 Mỗi Bên không được phép chuyển giao bất cứ quyền, nghĩa vụ nào trong Hợp Đồng này cho bất cứ Bên thứ ba nào mà không được sự chấp thuận trước bằng văn bản của Bên còn lại.

12.3 Hợp Đồng này sẽ được lập thành [...] bản có giá trị như nhau, mỗi Bên giữ [...] bản để thực hiện./.

ĐẠI DIỆN BÊN A

(Ký và ghi rõ họ tên người đại diện)

ĐẠI DIỆN BÊN B

(Ký và ghi rõ họ tên người đại diện)